TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 21/2020/QĐST- HNGĐ	*Lạc Thuỷ, ngày 27 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Mai S, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Mai S, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn B, xã P, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: chị Bùi Thị Mai S và anh Bùi Văn Q thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: chị S và anh Q thoả thuận, nhất trí là vợ chồng có 02 con chung:

Giao con Bùi Hồng Q1, sinh ngày 18/5/2014 cho anh Bùi Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Giao con Bùi Đức Q2, sinh ngày 16/10/2017 cho chị Bùi Thị Mai S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác

Chị Bùi Thị Mai S và anh Bùi Văn Q được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị S, anh Q chưa yêu cầu.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị S, anh Q không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

e. Về án phí: chị Bùi Thị Mai S và anh Bùi Văn Q tự nguyện thỏa thuận nhất trí để chị S nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003052 ngày 20/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Chị S còn được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND xã Phú Nghĩa;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUỶ

Thẩm phán

(Đã ký)

Đinh Lan Hương